

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TÂY HỒ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2024/HSST

Ngày: 24-5-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- T *phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệp

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai
2. Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Hà Ngọc Tiến – Thư ký Tòa án quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Ánh – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 78/2024/HSST ngày 09 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024 đối với:

Bị cáo: Lê Công T – sinh năm 1975 tại Hà Nội ; Giới tính: Nam; HKTT:: Số F ngách T, phường B, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân Th và bà Nguyễn Thị M; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai. Bị cáo chưa có vợ, có 01 con sinh năm 2005. Theo danh chỉ bản số: 048 lập ngày 05/2/2024 tại Công an quận Tây Hồ thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Về Nhân thân có 03 tiền sự đã hết thời hiệu và 01 tiền án đã được xóa án tích, cụ thể: Tháng 1/1998, có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an phường Đồng Xuân xử phạt hành chính. Tháng 11/1998, có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an quận Tây Hồ xử phạt hành chính. Tháng 9/1999, bị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc. Bản án số 416/HSST ngày 22/11/2012, bị Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 42 tháng tù giam về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 16/02/2015, đã nộp án phí ngày 25/02/2013. Bị bắt từ ngày 27/01/2024, tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận Tây Hồ (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 20 giờ ngày 26/01/2024, Lê Công T điều khiển xe máy Honda wave BKS: 29B1-1289 đến khu vực cửa khẩu An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T mua của một đối tượng nam giới không quen biết 300.000 đồng tiền ma túy “Heroin”. Đối tượng này đưa cho T 01 túi nilon màu trắng bên trong có 03 gói giấy chứa chất bột màu trắng. Biết đây là ma túy “Heroin”, T bỏ vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy đi về nhà tại số 3 ngõ 577/9 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội để sử dụng. Khi đi đến trước số 486 Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ thì T bị Tổ tuần tra Công an phường Bưởi phối hợp cùng tổ công tác Y13 – Công an Thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, T đã giao nộp gói nilon đựng ma túy đang cất giấu trong túi quần đang mặc. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ đồ vật tài liệu và đưa T cùng tang vật về Công an phường Bưởi để tiếp tục giải quyết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng kích thước 3x5cm bên trong có chứa 03 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng

- 01 xe máy Honda Wave màu đen xám BKS: 29B1-1289, số khung: 117186; số máy 1686103

- 01 căn cước công dân số 001075024968

Tại kết luận giám định số 162A ngày 04/03/2024, Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy màu trắng đều là ma túy Heroin, khối lượng 0,298 gam.

Tại cơ quan điều tra, Lê Công T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đối với đối tượng bán ma túy và đối tượng giao ma túy, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải T xác định địa điểm mua ma túy là khu vực đèn tín hiệu giao thông của cửa khẩu An Dương, phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội nhưng không phát hiện được đối tượng bán ma túy cho T. Do đó, Cơ quan điều tra không làm rõ, xử lý được.

Đối với 01 xe máy Honda Wave màu đen xám BKS: 29B1-1289, quá trình điều tra đã xác định chủ sở hữu hợp pháp là ông Lê Xuân Thủy bố đẻ của Lê Công T. Tra cứu xe không có trong dữ liệu xe vật chứng. Kết luận giám định số khung, số máy là nguyên thủy. Ông Thủy khai ngày 29/06/2017, ông Thủy có mua chiếc moto trên của Công an Thành phố Hà Nội. Ngày 26/01/2024, ông Thủy có cho T mượn để đi công việc, không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy. Ngày 24/04/2024, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử

lý vật chứng, trao trả chiếc xe trên cho ông Thuỷ, ông Thuỷ đã nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số: 66/CT-VKSTH ngày 06 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Lê Công T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lê Công T đã đủ cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo T khẩn khai báo, năn năn hối cải. Gia đình bị cáo là người có công.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lê Công T từ 14 đến 18 tháng tù. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị xử lý vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong được dán kín các mép, có chữ ký của các T phần trong biên bản đóng niêm phong ngày 27/01/2024 (bên trong bao niêm phong là khối lượng ma túy sau khi giám định) và dấu của cơ quan CSĐT Công an quận Tây Hồ .

- + Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 001075024968 mang tên Lê Công T .

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326 về án phí, lệ phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

hôm nay, bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21h ngày 26/01/2024, tại trước trước số nhà 486 Thuy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Lê Công T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0.298 gam ma túy loại Heroine mục đích sử dụng thì bị bắt giữ. Do đó hành vi của bị cáo đã cấu T tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy và là một trong những nguyên nhân gây ra các tội phạm khác. Bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích và 03 tiền sự đã ngoài thời hiệu nhưng xác định bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Bị cáo T khẩn khai báo, năn năn hối cải. Có ông bà nội và bố mẹ để là người có công. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong được dán kín các mép, có chữ ký của các T phần trong biên bản đóng niêm phong ngày 27/01/2024 (bên trong bao niêm phong là khối lượng ma túy sau khi giám định) và dấu của cơ quan CSĐT Công an quận Tây Hồ .

- Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 001075024968 mang tên Lê Công T .

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Công T 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/01/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bao niêm phong được dán kín các mép, có chữ ký của các T phần trong biên bản đóng niêm phong ngày 27/01/2024 (bên trong bao niêm phong là khối lượng ma túy sau khi giám định) và dấu của cơ quan CSĐT Công an quận Tây Hồ .

+ Trả lại cho bị cáo 01 căn cước công dân số 001075024968 mang tên Lê Công T .

(Các vật chứng nêu trên hiện lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Tây Hồ, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 9/5/2024)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- CAQ Tây Hồ;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VPTA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diệp